

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 288/2022/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Vương Thị H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Dương Văn Hồng và bà Dương Thị Lan.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Con chung: Bà Vương Thị H và ông Trần văn T có 02 con chung là Trần Thị Hải Y, sinh ngày 06/5/2013 và Trần Mỹ D, sinh ngày 03/3/2015.

Khi ly hôn bà Vương Thị H và ông Trần văn T thống nhất thỏa thuận: Giao cả hai con chung cho bà Hằng trực tiếp nuôi dưỡng.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung bà Vương Thị H và ông Trần Văn T thống nhất thỏa thuận: Hai bên tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Trần Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Tài sản chung, công sức chung, nợ chung: Bà Vương Thị H và ông Trần văn T cùng thống nhất và xác định không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng, mỗi bên phải chịu $1/2 = 75.000$ đồng, bà Vương Thị H và ông Trần Văn T thống nhất thỏa thuận để bà Vương Thị H chịu cả.

Bà Vương Thị H phải nộp 150.000 (một trăm, năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0046448 ngày 05/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Trả lại bà Vương Thị H 150.000 (một trăm, năm mươi nghìn) đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Dương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh;*
- *UBND xã Đ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 01/2012, quyển số 01/2012, ngày 04/01/2012;*
- *Chi cục THA dân sự huyện Đông Anh;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Phi Hùng

